TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** -----o0o----- Bản án số: 49 ./2017/HSST Ngày 29 tháng 9 năm 2017	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------o0o---------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG-TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Kim Ái**

- Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Lê Bá Kỳ
2. . Ông Khổng Minh Thanh

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:

Ông Nguyễn thị Đào - Cán bộ TAND huyện Tam Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà:

Bà Phạm thị thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **54/**HSST ngày 19 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A** - sinh ngày: 02/5/1999;

Sinh, trú quán: khu 1, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

tiền sự: không

Tiền án, 01 tiền án (Ngày 25/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo bắt đầu chấp hành án từ ngày 08/6/2017).

Bố đẻ: Nguyễn Văn B, sinh năm 1975;

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1978;

(Bố, mẹ hiện đều ở khu 1, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ).

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 28/7/2017,hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ. (có mặt).

Người bị hại:

1/ Chị Hà Thị T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (vắngmặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Ngày 25/6/2017, Ban Công an xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ nhận được đơn trình báo của chị Hà Thị T, sinh năm 1975 (ở khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ) về việc: Khoảng 03 giờ, ngày 25/6/2017, chị T đi xe mô tô biển kiểm soát: 19H9 - 9927 từ nhà đến khu vực Chằm Đồng thuộc khu 4, xã T, huyện T để đi làm đồng. Khi đến nơi, chị Tđể chiếc xe mô tô ở trên đường (gần cổng nhà ông Hồ Sỹ T, ở khu 4, xã T) rồi xuống nhổ mạ. Đến khoảng 5 giờ cùng ngày chị T quay lại lấy xe để về thì phát hiện chiếc xe đã bị kẻ gian trộm cắp.

Căn cứ đơn trình báo của chị T, Công an xã T, huyện Tam Nông đã tiến hành xác minh và xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19H9 - 9927 được một đối tượng mang đến của hàng sửa chữa xe máy của gia đình Nguyễn Văn S, sinh năm 1974 (ở khu 8, xã T, huyện T) gửi để sửa chữa. Qua rà soát các đối tượng tình nghi trên địa bàn, Công an xã T đã triệu tập Nguyễn Tuấn A đến để làm việc. Quá trình làm việc Nguyễn Tuấn A đã khai nhận Anh chính là người đã trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19H - 9927 của chị T vào ngày 25/6/2017. Ngày 14/7/2017, Công an xã T đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Buổi tối ngày 24/6/2017, Nguyễn Tuấn A đến quán internet Dũng B ở xã C, huyện , tỉnh Phú Thọ chơi trò chơi điện tử. Achơi đến khoảng 2 giờ ngày 25/6/2017 thì có Cao Tiến D, sinh năm 2000 ở khu 7, xã T (là bạn của A) vào quán rủ Anh về. A không chơi nữa mà đi ra ngoài quán rồi cùng với Cao Tiến D và Nguyễn Sinh Đ, sinh năm 1999 (ở khu 7, xã T) đến nhà anh D để ngủ (khi D vào quán rủ A về thì Đ ở đứng ngoài xe đợi). Đến khoảng 4 giờ cùng ngày thì A dậy và được D dùng xe mô tô chở quay lại quán internet Dũng B. Sau đó D đi Việt Trì. Còn A không vào quán chơi nữa mà đi bộ về nhà. Khi đi về đến đoạn đường huyện lộ số 8 thuộc địa phận khu 4, xã T, A nhìn vào đường đất dân sinh (nối liền khu 4, xã T và huyện lộ số 8) thấy cạnh chiếc cầu gần nhà ông Hồ Sỹ T có 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19H8 - 9927, màu xanh đen dựng ở lề đường bên phải. Quan sát

xung quanh không thấy có ai, A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này để bán lấy tiền tiêu sài. A đi lại vị trí dựng chiếc xe mô tô thì thấy xe mô tô không khóa cổ và khóa càng. Thấy ổ khóa điện vẫn mở, Anh bật đèn xi nhan rồi dắt chiếc xe mô tô đi ra hướng đường huyện lộ số 8, cách vị trí dựng chiếc xe khoảng 100 mét thì khởi động và điều khiển chiếc xe mô tô đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy của gia đình anh Nguyễn Văn S. A nói với anh S thay ổ khóa điện, thay những phần cũ và sơn lại vỏ của chiếc xe mô tô A vừa trộm cắp. A Sơn hẹn với A 2 đến 3 ngày nữa thì quay lại lấy. A đồng ý để lại chiếc xe mô tô và mua chịu 01 bao thuốc, 02 gói mỳ tôm tại quán bán hàng của gia đình ông Sơn rồi A đi về nhà. Sau đó, vì không có tiền để trả tiền sửa xe nên A không quay lại cửa hàng sửa chữa xe máy của gia đình anh S để lấy xe như đã hẹn. Còn anh S sau khi kiểm tra chiếc xe mô tô A gửi sửa thấy là xe tàu nên anh S không sửa. Sau nhiều ngày không thấy A quay lại lấy chiếc xe, nên ngày 11/7/2017, anh S đã báo cáo đồng thời mang chiếc xe đến Ban Công an xã T giao nộp.

Ngày 14/7/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản (chiếc xe mô tô) mà A đã trộm cắp của chị Hà Thị T. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện T đã định giá và xác định giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, BKS: 19H8 - 9927 mà Anh đã trộm cắp của chị T là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 56/KSĐT ngày 19 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

□p dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điều 51Bộ luật hình sự.

.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 6 đến 9 tháng tù .

Tổng hợp hình phạt bản án của bản án số 20/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Bị cáo chấp hành từ ngày 8/6/2017 đến ngày 25/6/2017 là 18 ngày, còn phải chấp hành 8 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi bằng 2 tháng 24 ngày tù .Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án .

* Về xử lý vật chứng: □p dụng khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự, khoản 1 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận Cơ quan điều tra, Công an huyện Tam Nông trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19H8 - 9927 cho chị Hà Thị T Theo biên bản trả lại tài sản ngày 10/ 8/2017 là hợp pháp.

* Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội nh- bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Tam Nông đã quy kết.

Khoảng gần 05 giờ, ngày 25/6/2017, Nguyễn Tuấn A đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chị Hà Thị T, sinh năm 1975, ở khu 3, xã T, huyện T trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19H8 - 9927, trị giá 1.500.000 đồng(Một triệu năm trăm nghìn đồng) để bán lấy tiền tiêu sài.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, cũng như phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra xác minh tại phiên toà. Khẳng định bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn.Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt tương ứng với hành vi, tính chất và mức độ nguy hiểm là cần thiết.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội trong thời gian chấp hành bản án trước vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 mặc dù giá trị tài sản trộm cắp

dưới 2.000.000đ. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. vì vậy khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo mức án từ 9 tháng đến.12 tháng tù.là phù hợp .

Về hình phạt bổ xung: Tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự có quy định: "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*". Qua xác minh của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông. Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt hình phạt bổ sung bằng tiền là phù hợp.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19H8 - 9927. Quá trình điều tra đã xác định được của chị Hà Thị T. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho chị Tho. Sau khi nhận lại tài sản, chị Tho không có đề nghị bồi thường gì thêm cần xác nhận.

Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyệnTam Nông truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản". theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 , điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn A 09.(chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 20/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Bị cáo chấp hành từ ngày 8/6/2017 đến ngày 25/6/2017 là 18 ngày, còn phải chấp hành 8 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi bằng 2 tháng 24 ngày tù . Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 11 (mười một)tháng 24(hai bốn)ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/7/2017.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Nguyễn Tuấn A .

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự, khoản 1 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận chị Hà Thị T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19H8 - 9927. Theo biên bản trả lại tài sản ngày 10/8./2017 của Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ. là hợp pháp.

* Về án phí : Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí 2015. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kim Ái